

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành kế hoạch thực hiện pháp điển hệ thống
quy phạm pháp luật đối với Đề mục Phát triển Ngành nghề nông thôn**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Pháp lệnh số 03/2012/UBTVQH ngày 16 tháng 4 năm 2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 63/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 843/QĐ-TTg ngày 06/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Danh mục các đề mục trong mỗi chủ đề và phân công cơ quan thực hiện pháp điển theo các đề mục;

Căn cứ Quyết định số 1267/QĐ-TTg ngày 29/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án xây dựng Bộ pháp điển;

Căn cứ Quyết định số 502/QĐ-BNN-PC ngày 09/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền thực hiện pháp điển của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Cục trưởng Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này kế hoạch thực hiện pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật Đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn (Đề mục số 09 thuộc chủ đề số 24).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Lãnh đạo Bộ;
- Lưu: VT, KTHT (20)



Trần Thanh Nam

KẾ HOẠCH

Thực hiện pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật đối với Đề mục
Phát triển Ngành nghề nông thôn (Đề mục số 09 thuộc Chủ đề số 24)
(Kèm theo Quyết định số 5553/QĐ-BNN-KTHT ngày 07/ 9/2018 của
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bảo đảm việc tổ chức triển khai thực hiện pháp điển Đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn được hiệu quả, đúng quy định.
2. Xác định các công việc cụ thể cần tiến hành, thời hạn hoàn thành, trách nhiệm thực hiện và bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xây dựng Đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn.
3. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về nhân lực, kinh phí để pháp điển đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn.

II. NỘI DUNG

1. Danh mục văn bản thực hiện pháp điển

Danh mục văn bản thực hiện pháp điển tại Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch này.

2. Tiến độ thực hiện pháp điển

Tiến độ thực hiện pháp điển đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn tại Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch này.

3. Kinh phí thực hiện pháp điển

Căn cứ vào khả năng ngân sách, thủ trưởng cơ quan thực hiện pháp điển chủ động bố trí một khoản kinh phí trong dự toán chi thường xuyên được giao để hỗ trợ cho việc thực hiện các hoạt động có liên quan trong quá trình pháp điển.

Nội dung, mức chi kinh phí pháp điển thực hiện theo Thông tư Liên tịch số 192/2013/TTLT-BTC-BTP ngày 13/12/2013 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Kế hoạch thực hiện pháp điển đối với đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn. Tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, Bộ, ngành có liên quan đối với dự thảo Kế hoạch pháp điển đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn và trình Bộ trưởng ký ban hành Kế hoạch.

- Thu thập các văn bản thuộc trách nhiệm pháp điển (tại Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch). Các văn bản được thu thập theo thứ tự ưu tiên sau: Bản gốc văn bản; bản chính văn bản; bản đăng trên Công báo; bản sao y bản chính; bản sao lục của cơ quan, người có thẩm

quyền; văn bản hợp nhất; văn bản được rà soát, hệ thống hóa được cơ quan có thẩm quyền công bố.

- Thực hiện rà soát, kiến nghị, xử lý kiến nghị những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo theo quy định.

- Tổ chức thực hiện pháp điển đối với các văn bản được phân công (tại phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch). Gửi kết quả pháp điển đến Vụ Pháp chế để kiểm tra theo quy định.

- Gửi kết quả pháp điển đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn thuộc thẩm quyền pháp điển của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đến các Bộ, ngành có liên quan để thực hiện pháp điển theo Kế hoạch này.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, họp lấy ý kiến về kết quả thực hiện pháp điển đối với đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế tổng hợp kết quả pháp điển, hoàn thiện Hồ sơ kết quả pháp điển trình Bộ trưởng xem xét, ký xác thực và đóng dấu gửi Bộ Tư pháp tổ chức thẩm định theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế hoàn thiện Hồ sơ theo ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; trình Bộ trưởng ký xác thực gửi Bộ Tư pháp trình Chính phủ thông qua theo quy định.

- Phối hợp với Vụ Pháp chế, Trung tâm Tin học và Thống kê và Báo Nông nghiệp Việt Nam thực hiện tuyên truyền, phổ biến kết quả pháp điển.

- Chủ trì thực hiện pháp điển đối với văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành thuộc đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì soạn thảo.

b) Vụ Pháp chế

- Theo dõi, hướng dẫn, phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thực hiện pháp điển đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định và thời hạn tại kế hoạch này; đề xuất xử lý các quy phạm pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp trong quá trình thực hiện pháp điển; tổ chức hội nghị, hội thảo, lấy ý kiến về dự thảo kết quả thực hiện pháp điển theo đề mục.

- Phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn xây dựng dự thảo Kế hoạch pháp điển đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn; tổ chức lấy ý kiến các Bộ ngành đối với dự thảo Kế hoạch và đồng trình Bộ trưởng ký ban hành Kế hoạch.

- Tổ chức kiểm tra kết quả pháp điển đối với văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền pháp điển của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn chủ trì thực hiện pháp điển theo quy định.

- Phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tổng hợp kết quả pháp điển, xây dựng Hồ sơ kết quả pháp điển đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn để trình Bộ trưởng xem xét, ký xác thực và đóng dấu để gửi Bộ Tư pháp tổ chức thẩm định.

- Phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn hoàn thiện Hồ sơ theo ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, trình Bộ trưởng ký xác thực gửi Bộ Tư pháp trình Chính phủ thông qua theo quy định.

- Phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thực hiện pháp điển đối với văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành thuộc đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì soạn thảo.

c) Vụ Tài chính

Vụ Tài chính phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong Kế hoạch này theo quy định.

d) Các đơn vị khác

Các đơn vị được giao chủ trì xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật trình Bộ ban hành hoặc trình cơ quan cấp trên ban hành thuộc danh mục văn bản dự kiến pháp điển trong đề mục này có trách nhiệm phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thực hiện pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật đối với đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn.

Phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thực hiện pháp điển đối với văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành thuộc đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn do đơn vị chủ trì soạn thảo.

2. Các Bộ, ngành có văn bản quy phạm pháp luật thuộc nội dung đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn

Chỉ đạo tổ chức thực hiện pháp điển đối với các văn bản thuộc thẩm quyền pháp điển theo quy định tại Điều 4 Pháp lệnh pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật năm 2013 (tại Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch). Gửi kết quả pháp điển đến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ kết quả pháp điển gửi Bộ Tư pháp thẩm định theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Vụ Pháp chế, Vụ Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

2. Các Bộ, ngành có văn bản quy phạm pháp luật thuộc nội dung đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn tổ chức thực hiện pháp điển theo Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc kịp thời trao đổi với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn) để tháo gỡ, thống nhất xử lý. /.

Phụ lục I

DANH MỤC VĂN BẢN ĐƯỢC KIẾN THỰC HIỆN PHÁP ĐIỂN ĐỀ MỤC PHÁT TRIỂN NGÀNH NGHỀ NÔNG THÔN
 (Kèm theo Quyết định số 353/QĐ-BNN-KTHT ngày 07/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



STT	Văn bản thực hiện nội dung của đề mục	Ký hiệu văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản	Cơ quan thực hiện pháp điển	Ghi chú
1	Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về Phát triển ngành nghề nông thôn	NĐ.1	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Kinh tế hợp tác và PTNT)	
2	Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn	NĐ.2	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	
3	Nghị quyết số 03/2000/NQ-CP ngày 02/02/2000 của Chính phủ về kinh tế trang trại	NQ.1	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Kinh tế hợp tác và PTNT)	
4	Quyết định 26/2007/QĐ-TTg ngày 15/02/2007 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch phát triển mía đường đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020	QĐ.1	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản)	
5	Quyết định số 11/2011/QĐ-TTg ngày 18/02/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển ngành mây tre	QĐ.2	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Kinh tế hợp tác và PTNT)	
6	Quyết định 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp	QĐ.3	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Kinh tế hợp tác và PTNT)	

7	Thông tư số 61/2000/TT/BNN-KH ngày 06/6/2000 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn lập quy hoạch phát triển kinh tế trang trại	TT.1	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Kinh tế hợp tác và PTNT)	
8	Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về tiêu chí và thủ tục cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại	TT.2	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Kinh tế hợp tác và PTNT)	
9	Thông tư số 08/2014/TT-BNNPTNT ngày 20/3/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp	TT.3	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Kinh tế hợp tác và PTNT)	
10	Thông tư số 13/2014/TT-NHNN ngày 18/4/2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn việc cho vay theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp	TT.4	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
11	Thông tư số 89/2014/TT-BTC ngày 07/7/2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp	TT.5	Bộ Tài Chính	Bộ Tài Chính	
12	Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT ngày 27/4/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định Quy trình bố trí, ổn định dân cư thực hiện Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21 tháng 11 năm 2012	TT.6	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Kinh tế hợp tác và PTNT)	

13	Thông tư số 02/2016/TT-BNNPTNT ngày 22/02/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Sửa đổi, bổ sung Danh mục chủng loại máy, thiết bị được hưởng chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 08/2014/TT-BNNPTNT ngày 20/3/2014 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn	TT.7	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Kinh tế hợp tác và PTNT)	
14	Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định 11/2011/QĐ-TTg về chính sách khuyến khích phát triển ngành mây tre	TL.1	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Bộ Tài chính	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Kinh tế hợp tác và PTNT)	

K

Phụ lục II
TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN PHÁP ĐIỂN ĐỀ MỤC PHÁT TRIỂN NGÀNH NGHỀ NÔNG THÔN
 (Kèm theo Quyết định 53/QĐ-BNN-KTHT ngày 07/ 9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
1	Xây dựng Kế hoạch pháp điển đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn				
1.1	Tập hợp, rà soát danh mục văn bản	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Vụ Pháp chế	Dự thảo danh mục văn bản	Đã hoàn thành
1.2	Xây dựng dự thảo Kế hoạch pháp điển đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Vụ Pháp chế	Dự thảo Kế hoạch pháp điển đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn	Đã hoàn thành
1.3	Tổ chức lấy ý kiến các Bộ, ngành, đơn vị có liên quan về dự thảo Kế hoạch pháp điển đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Vụ Pháp chế và các cơ quan, đơn vị có liên quan	- Văn bản đề nghị góp ý kiến - Văn bản góp ý của Bộ, ngành, đơn vị có liên quan - Dự thảo Kế hoạch pháp điển hoàn thiện theo ý kiến góp ý.	Đã hoàn thành
1.4	Trình Bộ trưởng ký ban hành Kế hoạch thực hiện pháp điển đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Vụ Pháp chế	Kế hoạch pháp điển đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn	Tháng 9/2018
2	Thực hiện pháp điển				
2.1	Các văn bản do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thực hiện pháp điển <i>(Chi tiết tại Phụ lục 1)</i>	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; các đơn vị được giao chủ trì xây dựng văn bản trình Bộ ban hành hoặc trình cơ quan cấp trên ban hành	Vụ Pháp chế và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Kết quả pháp điển	Tháng 9-11/2018

2.2	Văn bản do Bộ, ngành khác thực hiện pháp điển (Chi tiết tại Phụ lục 1)	Các Bộ, ngành tiến hành pháp điển đối với các quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của mình	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Kết quả pháp điển	Tháng 9-11/2018
3	Kiểm tra kết quả pháp điển	Vụ Pháp chế	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Văn bản kết quả kiểm tra	Tháng 12/2018
4	Tổng hợp, xây dựng, hoàn thiện Hồ sơ kết quả pháp điển gửi Bộ Tư pháp thẩm định	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Vụ Pháp chế	Hồ sơ kết quả pháp điển	Tháng 1-2/2019
5	Hoàn thiện hồ sơ kết quả thẩm định	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Vụ Pháp chế	Hồ sơ kết quả pháp điển được hoàn thiện	Sau khi có kết quả thẩm định của Bộ Tư Pháp
6	Gửi đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn đến Bộ Tư pháp để sắp xếp vào chủ đề, trình Chính phủ thông qua	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Vụ Pháp chế		Tháng 3/2019
7	Thực hiện pháp điển quy phạm pháp luật mới ban hành thuộc đề mục Phát triển ngành nghề nông thôn				
7.1	Văn bản do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì soạn thảo	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Vụ Pháp chế		
7.2	Văn bản do Bộ, ngành khác chủ trì xây dựng	Các Bộ, ngành tiến hành pháp điển đối với các quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của mình			